



TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH
KHOA Y

-----803-----

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KHOA 2019
(Ban hành kèm theo Quyết định số 240 QĐ-NTT ngày 23 tháng 5 năm 2019)

1. **Tên chương trình đào tạo:** Y học Dự phòng
2. **Tên gọi của văn bằng:** Bác sĩ Y học Dự phòng
3. **Mã ngành:** 7720110
4. **Tên đơn vị cấp bằng:** Đại học Nguyễn Tất Thành
5. **Cơ sở tổ chức giảng dạy** (Ghi tên Khoa/ Trung tâm/ Viện và địa chỉ của đơn vị): Khoa Y – tầng 6 ĐH Nguyễn Tất Thành, 300A Nguyễn Tất Thành, P13, Q4
6. **Thông tin về các chứng nhận kiểm định** (ghi thông tin về các cấp độ Trường đã tham gia kiểm định, thành tích, thời gian được công nhận và tên các tổ chức cấp chứng nhận):
 - Nhận chứng nhận chất lượng quốc tế QS 3 star của Tổ chức đánh giá chất lượng quốc tế QS (Anh Quốc) vào năm 2016;
 - Được Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục – ĐHQG TP.HCM công nhận Cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục theo Bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 03 tháng 05 năm 2017
7. **Các tiêu chí tuyển sinh và yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo:**
 - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT
 - Tiêu chí tuyển sinh, tổ hợp môn tuyển: Xét tuyển điểm thi THPT Quốc gia tổ hợp B00 (Toán, Hóa, Sinh).
8. **Mục tiêu đào tạo:**
 1. **Mục tiêu tổng quát** (Program general goals) *Tuyên bố tổng quát về lý do tồn tại của chương trình đào tạo, trong đó xác định mục tiêu tổng quát của chương trình đào tạo: năng lực về kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực thực hành nghề nghiệp của người tốt nghiệp*

Đào tạo bác sĩ y học dự phòng có đủ y đức, sức khỏe, có kiến thức khoa học cơ bản và y học cơ sở vững chắc, có kiến thức và kỹ năng thực hành cơ bản về y học dự phòng để xác định, đề xuất và tham gia tổ chức giải quyết có hiệu quả các vấn đề cơ bản của y tế dự phòng và sức khỏe cộng đồng, có khả năng tự học vươn lên đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.
 2. **Mục tiêu cụ thể** (Program specific goals) *cụ thể hóa mục tiêu tổng quát ở mục 1.1 thành các mục tiêu cụ thể theo từng chủ đề về kiến thức, kỹ năng và thái độ (phẩm chất đạo đức)*
 - 2.1. **Kiến thức**
 - Vận dụng được các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và có khả năng học tập nâng cao trình độ.

- Có kiến thức khoa học cơ bản, khoa học xã hội nhân văn và y sinh học cơ sở làm nền tảng cho y học dự phòng.

- Có kiến thức cơ bản về y học dự phòng trong việc xác định các yếu tố tác động của môi trường tự nhiên, xã hội, nghề nghiệp đến sức khỏe của cộng đồng.

- Có kiến thức cần thiết để phân tích và lập kế hoạch can thiệp các vấn đề sức khỏe cộng đồng;

- Có kiến thức và khả năng giải quyết những bệnh thông thường và một số bệnh cấp cứu theo tiêu chuẩn đa khoa thực hành;

- Có khả năng tuyên truyền giáo dục và tư vấn các vấn đề sức khỏe trong lĩnh vực y học và sức khỏe cộng đồng;

- Có phương pháp luận khoa học trong nghiên cứu y học dự phòng.

- Có hiểu biết về pháp luật, chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc, và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Trình bày và giải nghĩa được cấu tạo, hoạt động chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý.

- Vận dụng được những kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, y học cộng đồng, y học lâm sàng trong cung cấp các dịch vụ y tế cho cá nhân và cộng đồng; trong tuyên truyền và phòng chống các dịch bệnh.

- Nắm vững mối liên hệ giữa tác nhân gây bệnh, yếu tố môi trường và sức khỏe con người.

- Áp dụng phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong thực hành ngành y.

2.1. Thái độ

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân;

- Tôn trọng và chân thành lắng nghe ý kiến của cộng đồng về các nhu cầu sức khỏe và các giải pháp can thiệp nhằm nâng cao sức khỏe của cộng đồng;

- Cầu thị và hợp tác làm việc theo nhóm và phối hợp liên ngành giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;

- Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập vươn lên.

- Tận tâm, tận lực trong sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và yêu cầu nghề nghiệp.

- Trung thực, khách quan, làm việc hiệu quả trong thực hành nghề nghiệp, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nghề nghiệp.

- Có ý thức phát triển nâng cao trình độ, học tập liên tục và học suốt đời.

- Coi trọng nền y học dân tộc.

- Tôn trọng, giữ gìn và nâng cao danh dự người bác sĩ được đào tạo tại một cơ sở đào tạo hàng đầu của đất nước.

2.3. Kỹ năng

- Thu thập và phân tích các thông tin về sức khỏe cộng đồng.

- Phát hiện và giám sát các yếu tố nguy cơ và nguyên nhân của các vấn đề sức khỏe cộng đồng và y tế dự phòng.

- Phân tích vấn đề sức khỏe ưu tiên, lập kế hoạch can thiệp, và tổ chức thực hiện.
- Giám sát, đánh giá tác động môi trường tự nhiên và xã hội lên sức khỏe cộng đồng;
- Phát hiện các vấn đề dinh dưỡng - an toàn thực phẩm;
- Tổ chức và theo dõi quản lý sức khỏe, bệnh nghề nghiệp;
- Giám sát phát hiện sớm các bệnh dịch phổ biến;
- Tổ chức phòng chống dịch;
- Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động các dự án chương trình quốc gia về y tế dự phòng.
- Thực hiện tập huấn, giám sát hỗ trợ cho y tế cơ sở về các vấn đề sức khỏe cộng đồng.
- Tham gia thực hiện nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y học và y học dự phòng.
- Thực hiện được một số kỹ thuật, xét nghiệm trong y học dự phòng;
- Đánh giá hiệu quả một số can thiệp y học dự phòng và y tế công cộng.
- Thực hiện một số phương pháp truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng.
- Lồng ghép, phối hợp các hoạt động y học dự phòng, y học lâm sàng và y tế công cộng.
- Có khả năng thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y học dự phòng và y tế công cộng.
- Phát hiện và xử trí bệnh thông thường theo quan điểm và phương pháp y học gia đình.
- Xử trí ban đầu một số cấp cứu ở cộng đồng.
- Kỹ năng cứng:
 - + Chẩn đoán và xử trí thành thạo các bệnh thông thường.
 - + Chỉ định và đánh giá được các xét nghiệm, thăm dò chức năng phục vụ cho chẩn đoán và điều trị các bệnh thông thường.
 - + Chẩn đoán định hướng và chuyển tuyến đúng một số bệnh chuyên khoa.
 - + Phát hiện và tổ chức phòng chống dịch bệnh, thực hiện các chương trình y tế tại địa phương.
 - + Tiếp cận và ứng dụng được các kỹ thuật chẩn đoán, điều trị tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.
 - + Thực hiện được tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe để bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
 - + Kết hợp chặt chẽ y học cổ truyền và y học hiện đại trong chăm sóc sức khỏe nhân dân.
 - + Thực hiện độc lập được đề tài nghiên cứu khoa học.
 - + Tham gia công tác quản lý, đào tạo cán bộ y tế.
- Kỹ năng mềm:
 - + Sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong chuyên môn (giao tiếp, dịch thuật).
 - + Sử dụng thành thạo tin học văn phòng, internet và các phần mềm ứng dụng trong y học (SPSS, EPI-INFO, STATA).
 - + Có kỹ năng giao tiếp tốt với bệnh nhân, đồng nghiệp và cộng đồng.

9. Kết quả học tập mong đợi (KQHTMD) dự kiến của chương trình đào tạo

Tuyên bố các KQHTMD (chuẩn đầu ra) bắt đầu bằng động từ theo Thang Bloom, công thức để phát biểu gồm: Động từ theo thang Bloom + Công việc + Bối cảnh.

*Xem phụ lục kèm theo mẫu về bảng dịch thang Bloom các **cấp độ** về kiến thức, kỹ năng và thái độ*

Việc tuyên bố KQHTMD tùy theo ngành mà mỗi ngành sẽ đúc kết khoảng 12 - 16 câu trải đều từ kiến thức, kỹ năng đến thái độ.

Sinh viên tốt nghiệp (SVTN) ngành Y học dự phòng có:

Kiến thức:

1. Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh;
2. Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ;
3. Có kiến thức y sinh học cơ sở làm nền tảng cho y học dự phòng;
4. Có kiến thức và khả năng giải quyết những bệnh thông thường và một số bệnh cấp cứu theo tiêu chuẩn đa khoa thực hành;
5. Có khả năng tuyên truyền giáo dục và tư vấn các vấn đề sức khỏe trong lĩnh vực y học và sức khỏe cộng đồng;
6. Có kiến thức cơ bản về y học dự phòng trong việc xác định các yếu tố tác động của môi trường tự nhiên, xã hội, nghề nghiệp đến sức khỏe của cộng đồng;
7. Có kiến thức cần thiết để phân tích và lập kế hoạch can thiệp các vấn đề sức khỏe cộng đồng.

Kỹ năng:

8. Chẩn đoán và xử trí thành thạo các bệnh thông thường;
9. Đánh giá được các xét nghiệm, thăm dò chức năng phục vụ cho chẩn đoán và điều trị các bệnh thông thường;
10. Phát hiện và tổ chức phòng chống dịch bệnh, thực hiện các chương trình y tế tại địa phương;
11. Phương pháp truyền thông giáo dục sức khỏe để bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân;
12. Thực hiện độc lập được đề tài nghiên cứu khoa học; Tham gia công tác quản lý, đào tạo cán bộ y tế;
13. Sử dụng thành thạo tin học văn phòng, internet và các phần mềm ứng dụng trong y học (SPSS, EPI-INFO, STATA);
14. Có kỹ năng giao tiếp tốt với bệnh nhân, đồng nghiệp và cộng đồng;

Thái độ

15. Tôn trọng và chân thành lắng nghe ý kiến của cộng đồng về các nhu cầu sức khỏe và các giải pháp can thiệp nhằm nâng cao sức khỏe của cộng đồng;
16. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân;
17. Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập vươn lên;
18. Tôn trọng, giữ gìn và nâng cao danh dự người bác sĩ được đào tạo tại một cơ sở đào tạo hàng đầu của đất nước;
19. Trung thực, khách quan, làm việc hiệu quả trong thực hành nghề nghiệp, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nghề nghiệp;
20. Tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và yêu cầu nghề nghiệp.

Năng lực nghề nghiệp

- Năng lực chỉ định và đánh giá các xét nghiệm, thăm dò chức năng phục vụ cho chẩn đoán và điều trị các bệnh chuyên khoa;
- Năng lực phát hiện và tổ chức phòng chống dịch bệnh, thực hiện các chương trình y tế tại địa phương;
- Năng lực tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe để bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân;
- Năng lực thực hiện độc lập đề tài nghiên cứu khoa học;
- Năng lực tham gia công tác quản lý, đào tạo cán bộ y tế.

Ma trận kết nối các môn học với các năng lực chính yếu của SVTN

TT	KẾT QUẢ HỌC TẬP MONG ĐỢI	CÁC NĂNG LỰC NGHỀ CHỦ YẾU CỦA SVTN (COMPETENCY) (*)				
		C.1	C.2	C.3	C.4	C.5
K	KIẾN THỨC (Knowledge)					
1	Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh;					
2	Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ;				✓	
3	Có kiến thức y sinh học cơ sở làm nền tảng cho y học dự phòng;	✓	✓	✓		✓
4	Có kiến thức và khả năng giải quyết những bệnh thông thường và một số bệnh cấp cứu theo tiêu chuẩn đa khoa thực hành;	✓	✓	✓		✓
5	Có khả năng tuyên truyền giáo dục và tư vấn các vấn đề sức khỏe trong lĩnh vực y học và sức khỏe cộng đồng;			✓		
6	Có kiến thức cơ bản về y học dự phòng trong việc		✓	✓		

	xác định các yếu tố tác động của môi trường tự nhiên, xã hội, nghề nghiệp đến sức khỏe của cộng đồng;					
7	Có kiến thức cần thiết để phân tích và lập kế hoạch can thiệp các vấn đề sức khỏe cộng đồng.		✓	✓		
S	KỸ NĂNG (Skill)					
1	Chẩn đoán và xử trí thành thạo các bệnh thông thường;	✓				
2	Đánh giá được các xét nghiệm, thăm dò chức năng phục vụ cho chẩn đoán và điều trị các bệnh thông thường;	✓	✓	✓		
3	Phát hiện và tổ chức phòng chống dịch bệnh, thực hiện các chương trình y tế tại địa phương;		✓			✓
4	Phương pháp truyền thông giáo dục sức khỏe để bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân;			✓		
5	Thực hiện độc lập được đề tài nghiên cứu khoa học; Tham gia công tác quản lý, đào tạo cán bộ y tế;				✓	✓
6	Sử dụng thành thạo tin học văn phòng, internet và các phần mềm ứng dụng trong y học (SPSS, EPI-INFO, STATA);				✓	✓
7	Có kỹ năng giao tiếp tốt với bệnh nhân, đồng nghiệp và cộng đồng;					✓
A	THÁI ĐỘ (Attitude)					
1	Tôn trọng và chân thành lắng nghe ý kiến của cộng đồng về các nhu cầu sức khỏe và các giải pháp can thiệp nhằm nâng cao sức khỏe của cộng đồng;			✓		✓
2	Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân;			✓		✓
3	Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập vươn lên;			✓		✓
4	Tôn trọng, giữ gìn và nâng cao danh dự người bác sĩ được đào tạo tại một cơ sở đào tạo hàng đầu của đất nước;		✓	✓		✓
5	Trung thực, khách quan, làm việc hiệu quả trong thực hành nghề nghiệp, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nghề nghiệp;		✓	✓		✓
6	Tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và yêu cầu nghề nghiệp.		✓	✓		✓

10. Cấu trúc chương trình đào tạo

(Mô tả mối liên hệ các khối kiến thức, các môn học/ học phần và phân bổ tiến độ - học kỳ trong chương trình đào tạo)

CÁC NĂNG LỰC NGHỀ CHỦ YẾU CỦA SVTN	CÁC MÔN HỌC/ HỌC PHẦN/ MODULE		THỜI LƯỢNG	
	Tên	Số lượng môn	Số tín chỉ	Tỉ lệ (%) / tổng tín chỉ
NĂNG LỰC CHỈ ĐỊNH VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC XÉT NGHIỆM	Giải phẫu (4 tín chỉ)	16 môn	37 tín chỉ	18,41%
	Giải phẫu bệnh (2 tín chỉ)			
	Mô phôi (2 tín chỉ)			
	Sinh lý học (3 tín chỉ)			
	Sinh lý bệnh - miễn dịch (2 tín chỉ)			
	Hóa sinh (3 tín chỉ)			
	Khoa học môi trường sinh thái (2 tín chỉ)			
	Ký sinh trùng y học (2 tín chỉ)			
	Vi sinh học (2 tín chỉ)			
	Dược lý đại cương (2 tín chỉ)			
	Điều dưỡng cơ bản (2 tín chỉ)			
	Dịch tễ học đại cương (3 tín chỉ)			
	Truyền thông và giáo dục sức khỏe (2 tín chỉ)			
	Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm (2 tín chỉ)			
	Dân số học (2 tín chỉ)			
	Nghiên cứu định lượng (2 tín chỉ)			
THẨM ĐOÀ CHỨC NĂNG PHỤC VỤ CHO CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH CHUYÊN KHOA	Tiền lâm sàng (2 tín chỉ)	26 môn	65 tín chỉ	33,33%
	Nội cơ sở (2 tín chỉ)			
	Nội bệnh lý 1 (3 tín chỉ)			
	Nội bệnh lý 2 (3 tín chỉ)			
	Ngoại cơ sở (2 tín chỉ)			
	Ngoại bệnh lý (4 tín chỉ)			
	Phụ sản (4 tín chỉ)			
	Nhi (4 tín chỉ)			
	Sức khỏe môi trường (2 tín chỉ)			
	Sức khỏe nghề nghiệp (2 tín chỉ)			

	Sức khỏe lứa tuổi (2 tín chỉ)			
	Sức khỏe sinh sản (2 tín chỉ)			
	Sức khỏe tâm thần (2 tín chỉ)			
	Truyền nhiễm (4 tín chỉ)			
	Tổ chức và quản lý y tế (2 tín chỉ)			
	Y học gia đình (3 tín chỉ)			
	Da liễu (2 tín chỉ)			
	Lao (2 tín chỉ)			
	Mắt (2 tín chỉ)			
	Ung bướu (2 tín chỉ)			
	Tai mũi họng (2 tín chỉ)			
	Thần kinh (2 tín chỉ)			
	Phục hồi chức năng (2 tín chỉ)			
	Chấn thương chỉnh hình (3 tín chỉ)			
	Chẩn đoán hình ảnh (2 tín chỉ)			
	Nội tiết (3 tín chỉ)			
NĂNG LỰC PHÁT HIỆN VÀ TỔ CHỨC PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH, THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ TẠI ĐỊA PHƯƠNG, NĂNG LỰC TƯ VẤN, TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHỎE ĐỂ BẢO VỆ VÀ NÂNG CAO SỨC KHỎE NHÂN DÂN	Dịch tễ học bệnh nhiễm (2 tín chỉ)	10 môn	26 tín chỉ	12,9%
	Dịch tễ học bệnh không nhiễm (2 tín chỉ)			
	Giám sát, phòng chống các bệnh truyền nhiễm (4 tín chỉ)			
	Giám sát, phòng chống bệnh liên quan dinh dưỡng và thực phẩm (2 tín chỉ)			
	Giám sát, phòng chống bệnh liên quan đến môi trường, nghề nghiệp và học đường (2 tín chỉ)			
	Sàng lọc, tầm soát, phòng chống chấn thương (2 tín chỉ)			
	Sàng lọc, tầm soát, phòng chống các bệnh mạn tính không lây (4 tín chỉ)			
	Thực tập y học dự phòng 1 (2 tín chỉ)			
	Thực tập y học dự phòng 2 (2 tín chỉ)			
	Thực tập cộng đồng (4 tín chỉ)			
NĂNG LỰC	Thực tập tốt nghiệp (5 tín chỉ)	2 môn	10 tín	4,9%

THỰC HIỆN ĐỘC LẬP ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC	Khóa luận tốt nghiệp/ Thi tốt nghiệp (5 tín chỉ)		chỉ	
NĂNG LỰC THAM GIA CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐÀO TẠO CÁN BỘ Y TẾ	Phân tích số liệu bằng STATA (2 tín chỉ)	12 môn	24 tín chỉ	11,9%
	Truyền thông sức khỏe và tiếp thị xã hội (2 tín chỉ)			
	Chương trình Phòng chống HIV/AIDS (2 tín chỉ)			
	Quản lý dự án (2 tín chỉ)			
	Theo dõi và đánh giá các chương trình y tế (2 tín chỉ)			
	Lập kế hoạch y tế (2 tín chỉ)			
	Nghiên cứu định tính (2 tín chỉ)			
	Quản lý tài chính và kinh tế y tế (2 tín chỉ)			
	Các yếu tố ảnh hưởng sức khỏe (2 tín chỉ)			
	Chính sách y tế (2 tín chỉ)			
	Chương trình y tế quốc gia (2 tín chỉ)			
	Phân loại bệnh tật và tử vong quốc tế (2 tín chỉ)			

11. Đối sánh KQHTMD của ngành Y học dự phòng

(Yêu cầu đối sánh đầy đủ 2 đối tượng: 1 chương trình trong nước và chương trình nước ngoài)

TT	Chương trình đào tạo ngành Y học Dự phòng của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Chương trình đào tạo ngành Y học Dự phòng của Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh	Tỉ lệ (%) giống nhau
Mục tiêu chung	Đào tạo bác sĩ y học dự phòng có đủ y đức, sức khỏe, có kiến thức khoa học cơ bản và y học cơ sở vững chắc, có kiến thức và kỹ năng thực hành cơ bản về y học dự phòng để xác định, đề xuất và tham gia tổ chức giải quyết có hiệu quả các vấn đề cơ bản của y tế dự phòng và sức khỏe cộng đồng, có khả năng tự học vươn lên đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.	Bác sĩ Y học dự phòng là những bác sĩ có đạo đức nghề nghiệp, có khả năng tự học, siêng năng, trung thực, hợp tác tốt với các chuyên gia khác, hết lòng phục vụ cộng đồng; có kiến thức khoa học cơ bản, khoa học xã hội, y học cơ sở, y tế công cộng vững chắc; có kỹ năng phân tích tình hình sức khỏe để thực hiện các chương trình chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng cũng có khả năng nghiên cứu khoa học, tự đào tạo nâng cao và đủ tự tin tiếp cận, giao lưu và hội nhập với thế giới.	
Mục tiêu cụ thể	➤ Kiến thức: - Có kiến thức khoa học cơ bản, khoa học xã hội nhân văn và y sinh học cơ sở làm nền tảng cho y học dự phòng. - Có kiến thức cơ bản về y học dự phòng trong việc xác định các yếu tố tác động của môi trường tự nhiên, xã hội, nghề nghiệp đến sức khỏe của cộng đồng. - Có kiến thức cần thiết để phân tích và lập kế hoạch can thiệp các vấn đề sức khỏe cộng đồng;	Về kiến thức ▪ Trình bày được các kiến thức khoa học cơ bản và y học cơ sở làm nền tảng cho Y tế công cộng. ▪ Trình bày được các kiến thức cơ bản và các nguyên tắc điều trị các bệnh phổ biến trong cộng đồng. ▪ Trình bày được những kiến thức cơ bản về y học dự phòng trong việc xác định các yếu tố tác động của môi trường tự nhiên, xã hội, nghề nghiệp đến sức khỏe. ▪ Trình bày được những nguyên	80%

	- Có kiến thức và khả năng giải quyết những bệnh thông thường và một số bệnh cấp cứu theo tiêu chuẩn đa khoa thực hành; - Có khả năng tuyên truyền giáo dục và tư vấn các vấn đề sức khỏe trong lĩnh vực y học và sức khỏe cộng đồng; - Có phương pháp luận khoa học trong nghiên cứu y học dự phòng. - Có hiểu biết về pháp luật, chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc, và nâng cao sức khỏe nhân dân ➤ Thái độ: - Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân; - Tôn trọng và chân thành lắng nghe ý kiến của cộng đồng về các nhu cầu sức khỏe và các giải pháp can thiệp nhằm nâng cao sức khỏe của cộng đồng; - Cầu thị và hợp tác làm việc theo nhóm và phối hợp liên ngành giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành; - Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập vươn lên. - Tận tâm, tận lực trong sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. - Tôn trọng pháp luật, thực	tắc cơ bản về cách phát hiện, biện pháp can thiệp và dự phòng các vấn đề sức khỏe của cộng đồng. ▪ Trình bày được Luật pháp, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác chăm sóc sức khỏe, nâng cao sức khỏe nhân dân. ▪ Trình bày được phương pháp luận khoa học trong nghiên cứu khoa học công nghệ của y học dự phòng. Về thái độ ▪ Nhận thức được tầm quan trọng của các nguyên lý Y học dự phòng. ▪ Nhận thức được tầm quan trọng của Bác sĩ y học dự phòng trong hoạt động chăm sóc sức khỏe người dân và nghiên cứu khoa học sức khỏe. ▪ Khiêm tốn, cầu thị và hợp tác làm việc theo nhóm và phối hợp liên ngành. ▪ Trung thực và khách quan, có tinh thần ham học, vượt khó khăn, tự học vươn lên để nâng cao trình độ chuyên môn của bản thân. ▪ Coi trọng công tác dự phòng và chăm sóc sức khỏe nhân dân. ▪ Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của cộng đồng về các nhu cầu sức khỏe và các giải pháp can	
--	---	---	--

	hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và yêu cầu nghề nghiệp. - Trung thực, khách quan, làm việc hiệu quả trong thực hành nghề nghiệp, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nghề nghiệp. - Có ý thức phát triển nâng cao trình độ, học tập liên tục và học suốt đời. - Coi trọng nền y học dân tộc. - Tôn trọng, giữ gìn và nâng cao danh dự người bác sĩ được đào tạo tại một cơ sở đào tạo hàng đầu của đất nước. ➤ Kỹ năng: - Thu thập và phân tích các thông tin về sức khỏe cộng đồng. - Phát hiện và giám sát các yếu tố nguy cơ và nguyên nhân của các vấn đề sức khỏe cộng đồng và y tế dự phòng. - Phân tích vấn đề sức khỏe ưu tiên, lập kế hoạch can thiệp, và tổ chức thực hiện. - Giám sát, đánh giá tác động môi trường tự nhiên và xã hội lên sức khỏe cộng đồng; - Phát hiện các vấn đề dinh dưỡng - an toàn thực phẩm; - Tổ chức và theo dõi quản lý sức khỏe, bệnh nghề	thiệp nhằm nâng cao sức khỏe cộng đồng. ▪ Tôn trọng sự đa dạng về văn hóa, phong tục, tập quán xưa cộng đồng các dân tộc Việt Nam trong hoạt động chăm sóc sức khỏe. ▪ Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp trong công tác chăm sóc sức khỏe người dân và hoạt động nghiên cứu sức khỏe cộng đồng. ▪ Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh. Về kỹ năng ▪ Thực hiện được các kỹ thuật giám sát và đánh giá tác động môi trường, đề xuất các giải pháp phòng chống ô nhiễm môi trường. ▪ Phát hiện được các vấn đề dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và đề xuất các giải pháp cải thiện thích hợp. ▪ Có khả năng chẩn đoán theo dõi các bệnh nghề nghiệp ở các ngành nghề khác nhau. Tham gia giám sát, phát hiện sớm các bệnh dịch phổ biến và tổ chức phòng chống dịch. ▪ Thực hiện được các kỹ năng quản lý, lập kế hoạch, tổ chức giám sát hoạt động các chương	
--	--	--	--

	nghiệp; - Giám sát phát hiện sớm các bệnh dịch phổ biến; - Tổ chức phòng chống dịch; - Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động các dự án chương trình quốc gia về y tế dự phòng. - Thực hiện tập huấn, giám sát hỗ trợ cho y tế cơ sở về các vấn đề sức khỏe cộng đồng. - Tham gia thực hiện nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y học và y học dự phòng. - Thực hiện được một số kỹ thuật, xét nghiệm trong y học dự phòng; - Đánh giá hiệu quả một số can thiệp y học dự phòng và y tế công cộng. - Thực hiện một số phương pháp truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng. - Lòng ghép, phối hợp các hoạt động y học dự phòng, y học lâm sàng và y tế công cộng. - Có khả năng thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y học dự phòng và y tế công cộng. - Phát hiện và xử trí bệnh thông thường theo quan điểm và phương pháp y học gia đình. - Xử trí ban đầu một số cấp cứu ở cộng đồng.	trình mục tiêu y tế quốc gia về y tế dự phòng. ▪ Có khả năng chẩn đoán, xử trí và cấp cứu các bệnh thông thường và một số bệnh chuyên khoa. ▪ Thực hiện được công tác tập huấn, giám sát hỗ trợ cho y tế cơ sở và y tế dự phòng. ▪ Thực hiện được các nghiên cứu khoa học y tế dự phòng. ▪ Sử dụng tối thiểu được một ngoại ngữ để đọc, hiểu được tài liệu chuyên môn và thành thạo công nghệ thông tin để phục vụ cho quản lý, nghiên cứu khoa học.	
--	---	--	--

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp bác sĩ y học dự phòng có thể làm việc tại Bộ Y tế, các trường đại học y, các viện nghiên cứu chuyên ngành y học dự phòng, trung tâm y tế dự phòng tuyến tỉnh, các trung tâm y tế quận/ huyện, trung tâm y tế các ngành, các bệnh viện, các dự án và các cơ sở y tế khác liên quan đến y học phòng.	▪ Trạm y tế, Trung tâm y tế dự phòng, bệnh viện tuyến quận, huyện, các cơ sở y tế thuộc lĩnh vực y tế dự phòng và y tế công cộng. ▪ Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế. ▪ Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp về y tế. ▪ Các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu sức khỏe. ▪ Các phòng chức năng của bệnh viện như phòng kế hoạch, tổ chức-hành chính, quản trị giáo tài; các khoa của bệnh viện như khoa kiểm soát nhiễm khuẩn và quản lý chất lượng bệnh viện. ▪ Các hội, hiệp hội nghề nghiệp như hội y học dự phòng, hội y tế công cộng, hội y học, hội kiểm soát nhiễm khuẩn. ▪ Các tổ chức phi chính phủ.	
------------------------------------	---	---	--

TT	Chương trình đào tạo ngành Y học Dự phòng của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Chương trình đào tạo ngành Y học Dự phòng của Trường đại học Queensland University of Technology, Úc	Tỉ lệ (%) giống nhau
Mục tiêu chung	Đào tạo bác sĩ y học dự phòng có đủ y đức, sức khỏe, có kiến thức khoa học cơ bản và y học cơ sở vững chắc, có kiến thức và kỹ năng thực hành cơ bản về y học dự phòng để xác định, đề xuất và tham gia tổ chức giải quyết có hiệu quả các vấn đề cơ bản của y tế dự	Đào tạo nhân lực ngành Y học dự phòng hiểu được các yếu tố xã hội, văn hóa và kinh tế ảnh hưởng lên sức khỏe của cá nhân và cộng đồng và vận dụng kiến thức lâm sàng cơ bản áp dụng vào thực tiễn để nâng cao sức khỏe cho nhân dân	80%

	phòng và sức khỏe cộng đồng, có khả năng tự học vươn lên đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.		
Mục tiêu cụ thể	➤ Kiến thức: - Có kiến thức khoa học cơ bản, khoa học xã hội nhân văn và y sinh học cơ sở làm nền tảng cho y học dự phòng. - Có kiến thức cơ bản về y học dự phòng trong việc xác định các yếu tố tác động của môi trường tự nhiên, xã hội, nghề nghiệp đến sức khỏe của cộng đồng. - Có kiến thức cần thiết để phân tích và lập kế hoạch can thiệp các vấn đề sức khỏe cộng đồng; - Có kiến thức và khả năng giải quyết những bệnh thông thường và một số bệnh cấp cứu theo tiêu chuẩn đa khoa thực hành; - Có khả năng tuyên truyền giáo dục và tư vấn các vấn đề sức khỏe trong lĩnh vực y học và sức khỏe cộng đồng; - Có phương pháp luận khoa học trong nghiên cứu y học dự phòng. - Có hiểu biết về pháp luật, chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc, và nâng cao sức khỏe nhân dân ➤ Thái độ:		

	- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân; - Tôn trọng và chân thành lắng nghe ý kiến của cộng đồng về các nhu cầu sức khỏe và các giải pháp can thiệp nhằm nâng cao sức khỏe của cộng đồng; - Cầu thị và hợp tác làm việc theo nhóm và phối hợp liên ngành giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành; - Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập vươn lên. - Tận tâm, tận lực trong sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. - Tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và yêu cầu nghề nghiệp. - Trung thực, khách quan, làm việc hiệu quả trong thực hành nghề nghiệp, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nghề nghiệp. - Có ý thức phát triển nâng cao trình độ, học tập liên tục và học suốt đời. - Coi trọng nền y học dân tộc. - Tôn trọng, giữ gìn và nâng cao danh dự người bác sĩ được đào tạo tại một cơ sở đào tạo hàng đầu của đất	
--	---	--

	nước. ➤ Kỹ năng: - Thu thập và phân tích các thông tin về sức khoẻ cộng đồng. - Phát hiện và giám sát các yếu tố nguy cơ và nguyên nhân của các vấn đề sức khoẻ cộng đồng và y tế dự phòng. - Phân tích vấn đề sức khoẻ ưu tiên, lập kế hoạch can thiệp, và tổ chức thực hiện. - Giám sát, đánh giá tác động môi trường tự nhiên và xã hội lên sức khoẻ cộng đồng; - Phát hiện các vấn đề dinh dưỡng - an toàn thực phẩm; - Tổ chức và theo dõi quản lý sức khoẻ, bệnh nghề nghiệp; - Giám sát phát hiện sớm các bệnh dịch phổ biến; - Tổ chức phòng chống dịch; - Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động các dự án chương trình quốc gia về y tế dự phòng. - Thực hiện tập huấn, giám sát hỗ trợ cho y tế cơ sở về các vấn đề sức khoẻ cộng đồng. - Tham gia thực hiện nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y học và y học dự phòng. - Thực hiện được một số kỹ thuật, xét nghiệm trong y		
--	--	--	--

	học dự phòng; - Đánh giá hiệu quả một số can thiệp y học dự phòng và y tế công cộng. - Thực hiện một số phương pháp truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng. - Lồng ghép, phối hợp các hoạt động y học dự phòng, y học lâm sàng và y tế công cộng. - Có khả năng thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y học dự phòng và y tế công cộng. - Phát hiện và xử trí bệnh thông thường theo quan điểm và phương pháp y học gia đình. - Xử trí ban đầu một số cấp cứu ở cộng đồng.		
Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp bác sĩ y học dự phòng có thể làm việc tại Bộ Y tế, các trường đại học y, các viện nghiên cứu chuyên ngành y học dự phòng, trung tâm y tế dự phòng tuyến tỉnh, các trung tâm y tế quận/huyện, trung tâm y tế các ngành, các bệnh viện, các dự án và các cơ sở y tế khác liên quan đến y học phòng.	- Quản lý lĩnh vực y tế - Ủy ban bảo vệ trẻ em - Nhà Lãnh đạo các dịch vụ và chương trình y tế - Văn phòng chính sách y tế - Văn phòng y tế quốc tế - Các Ban/Bộ có dịch vụ chăm sóc sức khỏe con người - Văn phòng chính phủ - Cơ hội làm việc với các nước khác trên thế giới	

10. Tầm nhìn và sứ mạng

Tầm nhìn và sứ mạng của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành:

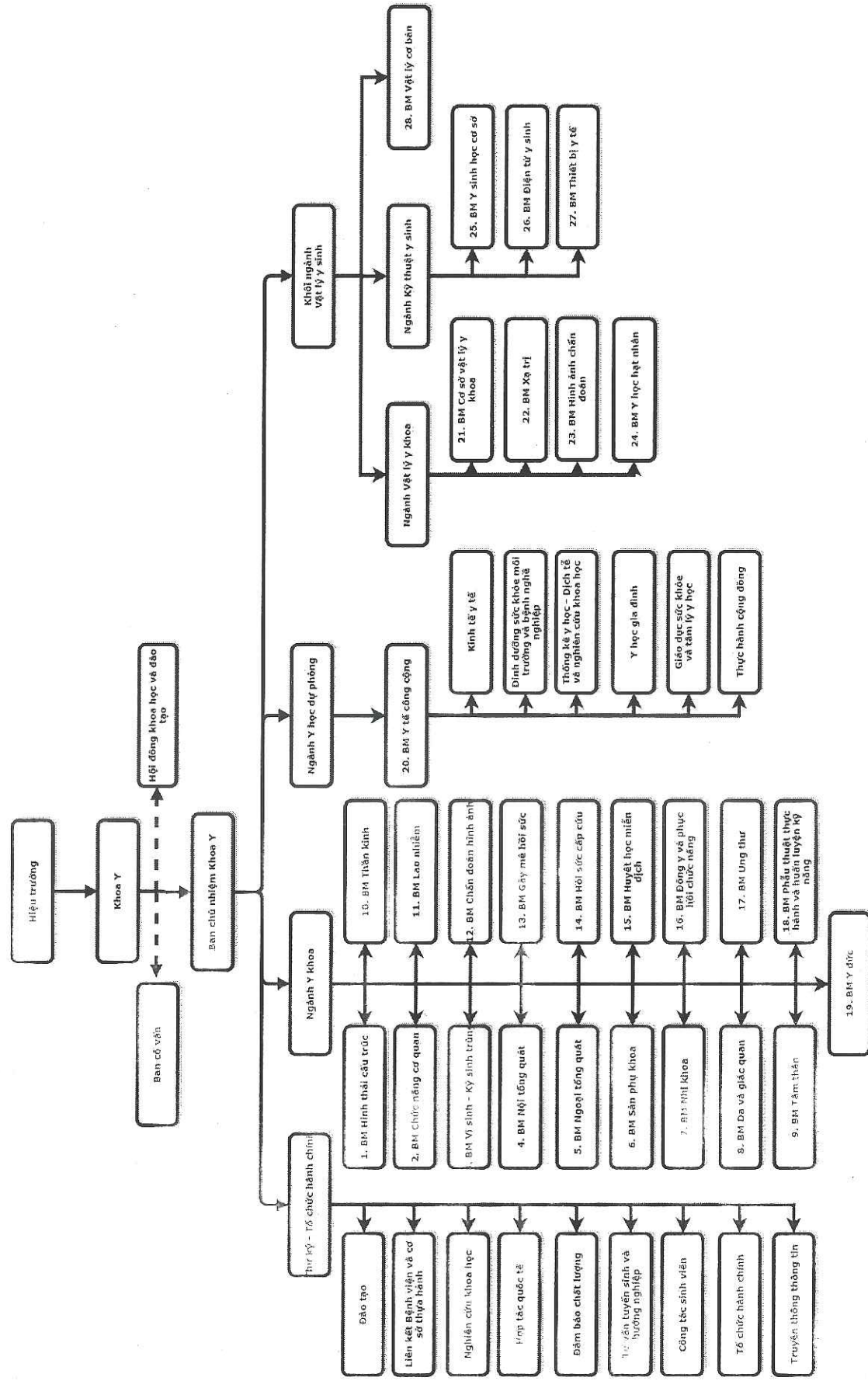
- Tầm nhìn: Trường Đại học Nguyễn Tất Thành đã định hướng phát triển đào tạo lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và y tế là mũi nhọn, là đơn vị đào tạo chất lượng dựa trên mô hình Trường- Bệnh viện, kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo với nghiên cứu khoa học và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- Sứ mạng: đào tạo nguồn nhân lực ngành Y ở trình độ đại học và sau đại học, nghiên cứu khoa học và ứng dụng các thành quả nghiên cứu vào đào tạo, khám chữa bệnh nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân khu vực miền Nam và cả nước.

Tầm nhìn và sứ mạng của Khoa Y:

- Tầm nhìn: Khoa Y hướng đến xây dựng một Đại học Sức khỏe; ngang tầm với các trường đại học Y top đầu trong nước và khu vực, nơi hội tụ của khoa học y học, công nghệ, văn hóa, tri thức và y đức của người Việt Nam.
- Sứ mạng: Khoa Y quản lý toàn bộ tổ chức theo phương pháp “Lấy sinh viên làm trọng tâm” và “Làm hài lòng giảng viên, cán bộ nhân viên và sinh viên” thể hiện trong chương trình giảng dạy cũng như mô hình tổ chức. Khoa Y định hướng phát triển theo cơ chế tự chủ cao về chuyên môn, là một Khoa Y mở, gắn bó mật thiết với hệ thống các trường đào tạo y dược trong cả nước, quan hệ chặt chẽ với các bệnh viện trong khu vực, phát huy những thế mạnh sẵn có của Đại học Nguyễn Tất Thành đa ngành, đa lĩnh vực để đào tạo ra những bác sĩ, vừa hội đủ yêu cầu chung theo qui định của Bộ Y Tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo vừa mang những đặc thù riêng của Đại học Nguyễn Tất Thành.

11. Sơ đồ tổ chức Khoa



14. Thông tin liên hệ

Khoa Y – Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

- Địa chỉ: lầu 6, 300A Nguyễn Tất Thành, P13, Q4
- Điện thoại: (08) 62619445/ (08) 39415069
- Email: khoay.nttu@gmail.com
- Website: khoay.ntt.edu.vn

15. Thời điểm thiết kế/ điều chỉnh Bản mô tả chương trình đào tạo tiếp theo (dự kiến): 2020



TS. Trần Ái Cẩm

TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Lê Thị Kim Nhung

